

Thứ	Tiết	10A1 (Ly)		10A2 (Linh)		10A3 (Trang)		10A4 (Hường)		10A5 (Tươi)		10A6 (Dịu)		10A7 (Phúc)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Chào Cờ	GDTC - Công	Chào Cờ	Sinh - Thuý	Chào Cờ	TNHN - Trang	Chào Cờ	Hóa - Hậu	Chào Cờ	KTPL - Phúc	Chào Cờ	NNgữ - Nguyên	Chào Cờ	Văn - Thu
	2	Hóa - Ly	GDĐP - Đô	Toán - Linh	NNgữ - Dung	Địa - M Thuý	Lí - Trang	TNHN - Hường	GDTC - Công	Sử - Dịu	Văn - Tươi	NNgữ - Nguyên	TNHN - Thuý	GDQP - N Thuý	GDĐP - Phúc
	3	Lí - Trang	NNgữ - Dung	TNHN - Linh	Lí - T Lý	CNCN - Huê	Lí - Trang	Hóa - Hậu	Văn - Thu	Văn - Tươi	TNHN - Tươi	NNgữ - Nguyên	Địa - M Thuý	KTPL - Phúc	CNNN - Hường
	4	TNHN - Ly			Sử - Dịu		Hóa - Hậu		Toán - Linh		Văn - Tươi		Địa - M Thuý		NNgữ - Nguyên
3	1	Toán - Bình	Văn - Tươi	GDQP - N Thuý	Sinh - Thuý	Toán - Nga	TNHN - Trang	Tin - Nhiên	Toán - Linh	TNHN - Tươi	GDĐP - Đô	Sử - Dịu	GDTC - Công	Địa - Hồng	Văn - Thu
	2	Toán - Bình	GDQP - N Thuý	GDTC - Công	TNHN - Linh	Sử - Phương	Lí - Trang	NNgữ - Dung	GDĐP - Đô	Địa - Hoàn	TNHN - Tươi	TNHN - Thuý	CNNN - Hường	TNHN - Dương	Văn - Thu
	3	Tin - Nhiên	Sử - Phương	NNgữ - Dung	Toán - Linh	CNCN - Huê	NNgữ - Dung	Lí - T Lý	GDTC - Công	Toán - Nga	Văn - Tươi	TNHN - Thuý	KTPL - Phúc	GDTC - Công	Sinh - Thuý
	4	Văn - Tươi		NNgữ - Dung		GDQP - N Thuý		Sử - Dịu		GDTC - Công		Tin - Nhiên		Sinh - Thuý	
4	1	Tin - Nhiên		Sinh - Thuý		NNgữ - Dung		Toán - Linh		NNgữ - Nguyên		Văn - Khuyên		GDTC - Công	
	2	Toán - Bình		TNHN - Linh		GDĐP - Đô		GDQP - N Thuý		Tin - Nhiên		Văn - Khuyên		NNgữ - Nguyên	
	3	NNgữ - Dung		Toán - Linh		GDTC - Công		Lí - T Lý		Toán - Nga		CNNN - Hường		Địa - Hồng	
	4	NNgữ - Dung		Văn - Khuyên		Toán - Nga		Địa - Hồng		GDTC - Công		Toán - Linh		Toán - Bình	
5	1	Lí - Trang		GDĐP - Đô		Hóa - Hậu		Văn - Thu		Hóa - Ly		GDTC - Công		CNNN - Hường	
	2	Lí - Trang		Văn - Khuyên		Hóa - Hậu		TNHN - Hường		GDQP - N Thuý		Sử - Dịu		Văn - Thu	
	3	Sử - Phương		Hóa - Ly		Văn - Khuyên		TNHN - Hường		NNgữ - Nguyên		GDQP - N Thuý		Sử - Dịu	
	4	GDTC - Công		Hóa - Ly		TNHN - Trang		Hóa - Hậu		NNgữ - Nguyên		Văn - Khuyên		TNHN - Dương	
6	1	Văn - Tươi		Văn - Khuyên		Sử - Phương		Tin - Nhiên		Địa - Hoàn		Toán - Linh		Toán - Bình	
	2	Hóa - Ly		Tin - Nhiên		Văn - Khuyên		Lí - T Lý		Sử - Dịu		Toán - Linh		Toán - Bình	
	3	TNHN - Ly		GDTC - Công		Văn - Khuyên		Toán - Linh		Toán - Nga		Tin - Nhiên		Sử - Dịu	
	4	Toán - Bình		Toán - Linh		GDTC - Công		NNgữ - Dung		Hóa - Ly		Văn - Khuyên		Sử - Dịu	
7	1	Hóa - Ly		Tin - Nhiên		NNgữ - Dung		Sử - Dịu		Toán - Nga		Địa - M Thuý		Địa - Hồng	
	2	TNHN - Ly		Sử - Dịu		Địa - M Thuý		Văn - Thu		Tin - Nhiên		KTPL - Phúc		TNHN - Dương	
	3	Sinh - Thuý		Hóa - Ly		Toán - Nga		Địa - Hồng		Địa - Hoàn		Sử - Dịu		KTPL - Phúc	
	4	Sinh - Thuý		Lí - T Lý		Toán - Nga		NNgữ - Dung		KTPL - Phúc		GDĐP - Đô		NNgữ - Nguyên	

Chú ý:
- TNHN: Trải nghiệm, hướng nghiệp.
- GDĐP: Giáo dục địa phương

Nghĩa Dân, ngày 27 tháng 9 năm 2025
KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Phạm Huy Hưng

Thứ	Tiết	11A1 (Thắm)		11A2 (Thịnh)		11A3 (Chang)		11A4 (Khuyên)		11A5 (Hiên)		11A6 (H Huyền)		11A7 (Hồng)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Chào Cờ	Văn - Thắm	Chào Cờ	Văn - H Huyền	Chào Cờ	GDQP - N Thủy	Chào Cờ	Lí - T Lý	Chào Cờ	GDĐP - Đô	Chào Cờ	Sử - Phương	Chào Cờ	CNNN - Hường
	2	Toán - Chang	Tin - Dương	TNHN - Thịnh	Lí - T Lý	NNgữ - N Huyền	Văn - Thắm	Hóa - Hậu	Sử - Phương	KTPL - Phúc	Văn - H Huyền	Địa - Hồng	Hóa - Hậu	Văn - H Huyền	NNgữ - Nguyên
	3	Văn - Thắm	GDTC - Công	Sinh - Hiên	Sử - Phương	NNgữ - N Huyền	Văn - Thắm	Văn - Khuyên	GDĐP - Đô	Toán - Thịnh	Hóa - Hậu	Địa - Hồng	NNgữ - Nguyên	Văn - H Huyền	Văn - H Huyền
	4	GDQP - N Thủy		NNgữ - N Huyền		Toán - Chang		Văn - Khuyên		TNHN - Hiên		CNNN - Hường		TNHN - Hồng	
3	1	Toán - Chang	Hóa - Tuấn	Toán - Thịnh	Sinh - Hiên	Sử - Phương	Địa - Hoàn	TNHN - Hai	Toán - Bình	Tin - Dương	Toán - Thịnh	TNHN - Thuý	KTPL - Phúc	KTPL - Phúc	CNNN - Hường
	2	Lí - T Lý	Sinh - Hiên	Toán - Thịnh	TNHN - Thịnh	Toán - Chang	GDTC - Công	TNHN - Hai	Toán - Bình	GDTC - Hương	KTPL - Phúc	KTPL - Phúc	TNHN - Thuý	TNHN - Hồng	Sử - Phương
	3	Sử - Phương	Tin - Dương	Hóa - Tuấn	Toán - Thịnh	Toán - Chang	Sinh - Hiên	GDQP - N Thủy	Địa - Hoàn	Địa - Hoàn	GDQP - N Thủy	Địa - Hồng	CNNN - Hường	Toán - Bình	Toán - Bình
	4	TNHN - Hai		Tin - Dương		Lí - T Lý		Sử - Phương		Địa - Hoàn		Toán - Thịnh		Địa - Hồng	
4	1	Toán - Chang		GDĐP - Đô		Lí - T Lý		Toán - Bình		Hóa - Hậu		Văn - H Huyền		Địa - Hồng	
	2	Toán - Chang		NNgữ - N Huyền		Văn - Thắm		Lí - T Lý		Văn - H Huyền		TNHN - Thuý		Hóa - Hậu	
	3	Văn - Thắm		GDQP - N Thủy		Sinh - Hiên		NNgữ - Nguyên		Văn - H Huyền		Sử - Phương		Toán - Bình	
	4	Sử - Phương		Văn - H Huyền		TNHN - Chang		Hóa - Hậu		TNHN - Hiên		NNgữ - Nguyên		GDTC - Hương	
5	1	NNgữ - N Huyền		Văn - H Huyền		Văn - Thắm		Văn - Khuyên		Sử - Phương		NNgữ - Nguyên		GDQP - N Thủy	
	2	TNHN - Hai		GDTC - Công		NNgữ - N Huyền		NNgữ - Nguyên		TNHN - Hiên		GDĐP - Đô		Sử - Phương	
	3	TNHN - Hai		Sinh - Hiên		GDTC - Công		Tin - Dương		GDTC - Hương		Văn - H Huyền		GDĐP - Đô	
	4	Sinh - Hiên		Hóa - Tuấn		GDĐP - Đô		TNHN - Hai		Văn - H Huyền		GDQP - N Thủy		KTPL - Phúc	
6	1	Lí - T Lý		GDTC - Công		CNCN - Huê		GDTC - Hương		Toán - Thịnh		Hóa - Hậu		NNgữ - Nguyên	
	2	GDTC - Công		Toán - Thịnh		CNCN - Huê		Hóa - Hậu		Sử - Phương		Văn - H Huyền		NNgữ - Nguyên	
	3	Hóa - Tuấn		TNHN - Thịnh		Địa - Hoàn		Toán - Bình		NNgữ - Nguyên		Văn - H Huyền		Hóa - Hậu	
	4	GDĐP - Nhiên		Sử - Phương		Lí - T Lý		NNgữ - Nguyên		Địa - Hoàn		GDTC - Hương		Văn - H Huyền	
7	1	NNgữ - N Huyền		Tin - Dương		Sử - Phương		Lí - T Lý		NNgữ - Nguyên		Toán - Thịnh		GDTC - Hương	
	2	NNgữ - N Huyền		Lí - T Lý		Toán - Chang		GDTC - Hương		NNgữ - Nguyên		Toán - Thịnh		Địa - Hồng	
	3	Lí - T Lý		Hóa - Hưng		TNHN - Chang		Tin - Dương		Toán - Thịnh		GDTC - Hương		Sử - Phương	
	4	Hóa - Hưng		NNgữ - N Huyền		TNHN - Chang		Địa - Hoàn		Tin - Dương		Sử - Phương		TNHN - Hồng	

Chú ý:
- TNHN: Trải nghiệm, hướng nghiệp.
- GDĐP: Giáo dục địa phương

Nghĩa Dân, ngày 27 tháng 9 năm 2025
KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Phạm Huy Hưng

THỜI KHOÁ BIỂU SỐ 2

Thực hiện từ ngày 29 tháng 9 năm 2025

Thứ	Tiết	12A1 (Thiết)		12A2 (Sim)		12A3 (Huê)		12A4 (Sơn)		12A5 (M Thuý)		12A6 (Thu)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Chào Cờ	NNgữ - Dung	Chào Cờ	NNgữ - N Huyền	Chào Cờ	Văn - Tươi	Chào Cờ	Tin - Dương	Chào Cờ	TNHN - M Thuý	Chào Cờ	Địa - Hoàn
	2	Lí - Thiết	Văn - Thu	Văn - Thắm	GDQP - N Thủy	Toán - Sim	Địa - Hoàn	Văn - Tươi	NNgữ - N Huyền	Toán - Nga	TNHN - M Thuý	TNHN - Huê	CNNN - Hoàng
	3	Toán - Sơn	Tin - Dương	Sử - Dịu	Sinh - Thuý	Toán - Sim	Địa - Hoàn	GDQP - N Thủy	NNgữ - N Huyền	Toán - Nga	GDQP - N Thủy	Văn - Thu	KTPL - Phúc
	4	Văn - Thu		Lí - Thiết		Lí - Trang		Toán - Sơn		Văn - Thắm		Toán - Nga	
3	1	TNHN - Thiết	Sử - Phương	GDTC - Hương	Toán - Sim	Toán - Sim	NNgữ - Dung	Địa - Hoàn	Toán - Sơn	NNgữ - Dung	TNHN - M Thuý	Hóa - Tuấn	GDQP - N Thủy
	2	GDQP - N Thủy	Toán - Sơn	Tin - Nhiên	TNHN - Sim	CNCN - Huê	NNgữ - Dung	Văn - Tươi	Tin - Dương	Hóa - Tuấn	Địa - M Thuý	Sử - Dịu	Hóa - Tuấn
	3	GDTC - Hương	Hóa - Tuấn	TNHN - Sim	Hóa - Quyết	Văn - Tươi	Lí - Trang	Lí - Thiết	TNHN - Sơn	KTPL - Phúc	Địa - M Thuý	Sử - Dịu	Văn - Thu
	4	Lí - Thiết		Toán - Sim		TNHN - Huê		Hóa - Tuấn		Toán - Nga		GDTC - Hương	
4	1	GDTC - Hương		NNgữ - N Huyền		Sử - Phương		TNHN - Sơn		Văn - Thắm		Toán - Nga	
	2	Sử - Phương		GDTC - Hương		Sinh - Hiên		Toán - Sơn		NNgữ - Dung		CNNN - Hoàng	
	3	GDĐP - Đô		Sinh - Thuý		GDTC - Hương		Toán - Sơn		Tin - Nhiên		NNgữ - N Huyền	
	4	Sinh - Thuý		Văn - Thắm		GDQP - N Thủy		NNgữ - N Huyền		Tin - Nhiên		GDĐP - Đô	
5	1	Hóa - Tuấn		Hóa - Quyết		Sinh - Hiên		GDTC - Hương		KTPL - Phúc		Sử - Dịu	
	2	Tin - Dương		Hóa - Quyết		GDTC - Hương		Lí - Thiết		Văn - Thắm		KTPL - Phúc	
	3	TNHN - Thiết		NNgữ - N Huyền		Lí - Trang		Hóa - Tuấn		Văn - Thắm		Văn - Thu	
	4	TNHN - Thiết		Văn - Thắm		Sử - Phương		Sử - Dịu		GDTC - Hương		NNgữ - N Huyền	
6	1	NNgữ - Dung		Sử - Dịu		Toán - Sim		TNHN - Sơn		Hóa - Tuấn		Toán - Nga	
	2	Hóa - Tuấn		TNHN - Sim		NNgữ - Dung		Văn - Tươi		GDTC - Hương		Địa - Hoàn	
	3	Toán - Sơn		Toán - Sim		Văn - Tươi		GDTC - Hương		Sử - Phương		TNHN - Huê	
	4	Toán - Sơn		Toán - Sim		Văn - Tươi		Hóa - Tuấn		Toán - Nga		TNHN - Huê	
7	1	Sinh - Thuý		Lí - Thiết		CNCN - Huê		Địa - Hoàn		GDĐP - Đô		Văn - Thu	
	2	NNgữ - Dung		Sinh - Thuý		GDĐP - Huê		GDĐP - Đô		Sử - Phương		Địa - Hoàn	
	3	Văn - Thu		GDĐP - Đô		TNHN - Huê		Lí - Thiết		NNgữ - Dung		NNgữ - N Huyền	
	4	Lí - Thiết		Tin - Nhiên		TNHN - Huê		Sử - Dịu		Địa - M Thuý		GDTC - Hương	

Chú ý:

- TNH: Trải nghiệm, hướng nghiệp.

- GDĐP: Giáo dục địa phương

Nghĩa Dân, ngày 27 tháng 9 năm 2025

KT.HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Phạm Huy Hưng